

Đại Thắng, ngày 31 tháng 5 năm 2024

BIÊN BẢN
Bàn giao chất lượng học sinh lớp 5
Năm học 2023 – 2024

Căn cứ Điều 15, Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện của học sinh trong năm học 2023 - 2024;

Hôm nay, vào lúc 15 giờ 30 phút, ngày 31/5/2024, tại trường TH Đại Thắng, chúng tôi gồm có:

1. Bên bàn giao: BGH trường Tiểu học Đại Thắng:

- Bà Trần Thị Hiền - Bí thư chi bộ- Hiệu trưởng
- Ông Ngô Văn Tường: Phó Bí thư chi bộ- Phó Hiệu trưởng
- Bà Phạm Thị Nguyệt Hà: GVCN lớp 5A – TTCM khối 5
- Bà Nguyễn Thị Thanh Huệ: GVCN lớp 5B
- Bà Phạm Thị Hạ: GVCN lớp 5B

2. Bên nhận bàn giao: BGH trường THCS Đại Thắng:

- Ông Lưu Văn Nam - Bí thư chi bộ- Hiệu trưởng
- Ông Trần Văn Thính: Phó Bí thư chi bộ- Phó Hiệu trưởng
- Ông Vũ Văn Toàn: GV trường THCS Đại Thắng.....
-

Hai bên tiến hành bàn giao chất lượng học sinh khối 5 với nội dung cụ thể sau:

I. SỐ LƯỢNG HS

Tổng số học sinh		HS khuyết tật (TNNT)	HS có hoàn cảnh khó khăn
Số lượng	nữ		
101	44	0	- 02 HS thuộc hộ nghèo - 0 HS thuộc hộ cận nghèo - 02 HS mồ côi bố - 7 HS có HCKK khác

- HS thuộc địa bàn xã Đại Thắng (học đúng tuyến): 97 HS
- HS ngoài địa bàn xã Đại Thắng (trái tuyến): 4 HS (ở Tiên Cường)



II. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HS

a) Môn học, hoạt động giáo dục:

TT	Môn học	Tổng số HS lớp 5	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Tiếng Việt	101	80	79.21	21	20.79	0	
2	Toán	101	79	78.22	22	21.78	0	
3	Khoa học	101	73	72.28	28	27.72	0	
4	LS & Địa lý	101	76	75.25	25	24.75	0	
5	Tiếng Anh	101	75	74.26	26	25.74	0	
6	Tin học	101	72	71.29	29	28.71	0	
7	Đạo đức	101	76	75.25	25	24.75	0	
8	Âm nhạc	101	71	70.3	30	29.7	0	
9	Mỹ thuật	101	58	57.43	43	42.57	0	
10	Kỹ thuật	101	72	71.29	29	28.71	0	
11	Thể dục	101	79	78.22	22	21.78	0	

b) Năng lực:

TT	Năng lực	Tổng số HS lớp 5	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Tự phục vụ, tự quản	101	82	81.2	19	18.8	0	
2	Hợp tác	101	74	73.3	27	26.7	0	
3	Tự học và GQVĐ	101	70	69.3	31	30.7	0	

c) Phẩm chất:

TT	Phẩm chất	Tổng số HS lớp 5	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Chăm học, chăm làm	101	76	75.2	25	24.8	0	
2	Tự tin, trách nhiệm	101	73	72.3	28	27.7	0	
3	Trung thực, kỷ	101	78	77.2	23	22.8	0	

	luật							
4	Đoàn kết, yêu thương	101	81	80.2	20	19.8	0	

d) Điểm kiểm tra chất lượng cuối HKII các môn học:

Số số	Lần điểm	Tiếng Việt		Toán		Khoa học		Lịch sử- địa lý		Ngoại ngữ		Tin học	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
101	10	2	1.98	24	23.76	12	11.88	11	10.89	18	17.82	3	2.97
	9	44	43.56	32	31.68	26	25.74	27	26.73	25	24.75	29	28.71
	8	30	29.7	19	18.81	25	24.75	27	26.73	18	17.82	25	24.75
	7	9	8.91	9	8.91	10	9.9	11	10.89	14	13.86	15	14.85
	6	14	13.86	13	12.87	27	26.73	21	20.79	22	21.78	27	26.73
	5	2	1.98	4	3.96	1	0.99	4	3.96	4	3.96	2	1.98
	<5	0		0		0		0		0		0	

e) Điểm kiểm tra chất lượng 3 môn Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh bàn giao ngày 16/5/2024 (theo đề thi chung Phòng GDĐT quản lý):

Số số	Lần điểm	Tiếng Việt		Toán		Ngoại ngữ	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
101	10	2	1.98	16	15.84	8	7.92
	9 - <10	26	25.75	42	41.59	34	33.67
	8 - <9	49	48.51	23	22.77	29	28.71
	7 - <8	19	18.81	11	10.89	11	10.89
	6 - <7	5	4.95	4	3.96	15	14.85
	5 - <6	0		5	4.95	3	2.97
	<5	0		0		1	0.99

g) Khen thưởng

- 14 HS hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện được PGD khen.
- 28 HS hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện được trường khen; 38 HS có thành tích vượt trội về một hoặc một số môn học được nhà trường khen.
- 71 HS hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ TÌNH HÌNH CỦA KHỐI LỚP 5

1. Ưu điểm

- Đa số HS ngoan, lễ phép, sạch sẽ, gọn gàng.
- Có ý thức, tích cực trong các hoạt động học tập, rèn luyện và nắm được kiến thức cơ bản các môn học

- Nhiều HS có khả năng tự giác, tự học cao, có ý chí phấn đấu và vươn lên trong học tập.

- Các lớp có nề nếp và phong trào Đội tốt.

2. Hạn chế và những điểm cần lưu ý

- Lực học của HS không đồng đều. Một số em còn hay quên kiến thức cũ.

- Có nhiều HS thuộc hộ nghèo và cận nghèo, một số HS có hoàn cảnh khó khăn hoặc ở với ông bà nên phần quan tâm gia đình còn hạn chế.

- Một số em chữ viết chưa đẹp và đôi lúc còn sai chính tả.

IV. HỒ SƠ BÀN GIAO

Bàn giao hồ sơ đánh giá học sinh theo quy định tại khoản 1 Điều 13 của Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT:

1. Danh sách học sinh HT CTTH: 101 em

2. Biên bản bàn giao

3. Học bạ học sinh: 101 quyển

Nay chúng tôi nhất trí bàn giao chất lượng học sinh khối 5 cho BGH trường THCS Đại Thắng với tình hình chất lượng nói trên, để nhà trường có kế hoạch tuyển sinh, sắp xếp lớp học phù hợp cho năm học tới.

Biên bản này được lập thành 3 bản, bên bàn giao giữ 1 bản, bên nhận bàn giao giữ 1 bản và được lưu vào hồ sơ của nhà trường.

Biên bản hoàn thành vào lúc 16 giờ 30 phút, cùng ngày.

BÊN BÀN GIAO



HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Hiền

BÊN NHẬN BÀN GIAO



HIỆU TRƯỞNG
Lưu Văn Nam